

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày 31 tháng 10 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Tiều

Ông Nguyễn Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Thị N, sinh năm 1984 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Đình B và bà Phạm Thị N; có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2016, hiện đang mang thai tháng thứ 7; tiền án: 01, tại bản án hình sự phúc thẩm số 91/2018/HSPT ngày 02-02-2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16-6-2018 đến ngày 18-6-2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người chứng kiến: Bà Vũ Thị L; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 15-6-2018, bị cáo đi từ nhà ở xã P, huyện C vào khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 300.000 đồng được 02 gói ma túy đá

gói bằng giấy ni lông. N cất giấu số ma túy mua được vào cổ áo đang mặc và đi về thị trấn Cát Hải. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi bị cáo đang đi bộ tại cụm 1, tổ dân phố Đôn Lương, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải thì bị Công an huyện Cát Hải bắt giữ và thu giữ vật chứng là 02 túi nilong bên trong có chứa tinh thể dạng cục màu trắng, bị cáo khai nhận là ma túy đá.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16-6-2018 đến ngày 18-6-2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Cơ quan điều tra đã khai: Bà chứng kiến việc lập các biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật, chứng kiến việc lấy lời khai của Bùi Thị N, sinh năm 1984 tại xã P, huyện C, Hải Phòng về hành vi tàng trữ trái phép ma túy đá xảy ra vào ngày 15-6-2018 tại cụm 1, tổ dân phố Đôn Lương, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Tại Kết luận giám định số 335/KLGD ngày 18-6-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4384 gam, là loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng cũng như các quyết định và hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Từ những hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 25-9-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Bùi Thị Nga về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do không xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo tàng trữ với mục đích để sử dụng; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,4384 gam là loại Methamphetamine. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm n, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, tổng hợp hình phạt 7 năm tù tại bản án số 91/2018/HSPT ngày 02-02-2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16-6-2018 đến 18-6-2018, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt là đúng. Bị cáo biết mình vi phạm pháp

luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về chứng cứ: Bị cáo khai nhận bị cáo là người nghiện ma túy vì vậy ngày 15-6-2018, bị cáo đã mua của một người đàn ông không quen biết 300.000 đồng được 02 gói ma túy đá với mục đích để sử dụng, bị cáo cất giấu ma túy vào trong cổ áo đang mặc trên người. Khi đến thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải thì bị Công an huyện Cát Hải bắt giữ thu giữ số ma túy nói trên.

[3]. Tại Kết luận giám định 335/KLGD ngày 18-6-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4384 gam, là loại: Methamphetamine.

[4]. Từ những phân tích trên đây có đủ cơ sở để kết luận: Bùi Thị N phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5]. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[6]. Hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị của địa phương. Hành vi đó gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy, chất gây nghiện của Nhà nước. Mặt khác bị cáo là người nghiện ma túy nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án hình sự số 91/2018/HSST ngày 02-02-2018, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chưa thi hành bản án nói trên lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới như vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đang có thai 7 tháng.

Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình, với cộng đồng để làm lại cuộc đời, nuôi dạy các con.

[5]. Về tổng hợp hình phạt: Ngày 02-02-2018, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chưa thi hành án đối với bản án nói trên. Vì vậy, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, căn cứ khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của nhiều bản án.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có công việc, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi và đang có thai. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 0,4384 gam Methamphetamine, sau khi giám định đã niêm phong số ma túy còn lại và hiện đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải. Số ma túy nêu trên là loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

[8]. Đánh giá về những vấn đề khác:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm n, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt phạt bị cáo Bùi Thị N 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 91/2018/HSPT ngày 02-02-2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ đi 2 ngày tạm giữ (từ ngày 16-6-2018 đến ngày 18-6-2018).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy mà Cơ quan Giám định hoàn lại hiện đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày

28 - 9-2018.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại giam CA TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Trại giam CA TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Biên